

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
===== *&* =====

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 11/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG TỈNH PHÚ THỌ.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Đinh Thị Thu Huyền

Các hội thẩm nhân dân : 1- Ông Trần Hữu Thọ

2- Ông Phan Duy Hưng.

Thư ký phiên Toà: Bà Nguyễn Thị Duyên- cán bộ Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên Toà: Ông Phạm Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/HSST ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến T** - Sinh ngày: 10/01/1991;

HKTT: Khu 16, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: + ngày 14/12/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 36 tháng tù về tội c-óp giạt tài sản.

+ Ngày 26/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản(bị cáo chấp hành án xong ngày 16/4/2016)

Bố đẻ: Nguyễn Tiến B, sinh năm 1960;

Mẹ đẻ: Hà Thị V, sinh năm 1961;

(Bố mẹ hiện ở tại khu 16, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ).

Vợ, con: chưa có.

Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Nông(có mặt).

- **Người bị hại:** 1, Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: khu 4, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ(vắng mặt).

2, Ông Đàm Quốc V, sinh năm 1964.

Địa chỉ: khu 2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/10/2018, Công an huyện Tam Nông nhận đ- ọc tin báo của Công an xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ và đơn trình báo của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1968 (ở khu 4, xã P, huyện T) về việc: “Khoảng 18 giờ ngày 28/10/2018, chị N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave,biển kiểm soát 19N1-211.49 đến tr- ớc cửa hàng tạp hóa của gia đình con rể của chị N là anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1985 (ở khu 4, xã P, huyện T), chị N tắt máy dựng xe ở tr- ớc cửa hàng nh- ng không rút chìa khóa xe rồi đi vào trong nhà anh L. Một lúc sau thì phát hiện chiếc xe mô tô đã bị kẻ gian lợi dụng sơ hở trộm cắp, giá trị thiệt hại 15.000.000 đồng”.

Khoảng 20 giờ cùng ngày chị Đinh Thị L, sinh năm 1993 (ở khu T4, thị trấn Y, huyện Y, Phú Thọ) đang ở nhà thì thấy có 02 thanh niên đi 02 xe mô tô đến (đó là Nguyễn Tiến T và Nguyễn Quang Đ), T điều khiển 01 chiếc xe mô tô dựng ở tr- ớc cửa rồi nói với chị L cho gửi nhờ (trong hai ng- ời này chị L biết mặt một ng- ời là T nhưng không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể) thấy biểu hiện nghi vấn nên chị L đã gọi điện trình báo Công an huyện Y, tỉnh Phú Thọ. Nhận đ- ọc tin báo, Công an huyện Y đến kiểm tra khi phát hiện thấy công an thì T bỏ chạy nên không bắt giữ được.

Công an huyện Y đã tiến hành tạm giữ: 02 chiếc xe mô tô (gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh đen bạc không có biển kiểm soát và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám BKS 29L1-296.67, 01 hộp đựng đồ bằng kim loại bên trong có 02 chiếc máy khoan bê tông, thu giữ trên ng- ời Đ 01 điện thoại di động Nokia 106, 01 ví giả da bên trong có 163.000 đồng). Công an huyện Y đã đ- a Nguyễn Quang Đ và toàn bộ tang vật về công an huyện Y để làm rõ. Quá trình làm việc xác định Nguyễn Quang Đ và Nguyễn Tiến T là ng- ời Trộm cắp chiếc xe mô tô của chị Nguyễn Thị N nên Công an huyện Y đã bàn giao đối t- ượng cùng toàn bộ vật chứng liên quan đến vụ án cho Cơ quan Cảnh sát Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành Trưng cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản cùng ngày của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen bạc mang biển kiểm soát 19N1-211.49 là: 15.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tiến T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 28/10/2018, Nguyễn Tiến T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29L1-296.67 chở Nguyễn Quang Đ đi từ thị xã P, tỉnh Phú Thọ sang địa phận huyện T với mục đích nếu thấy ai sơ hở sẽ trộm cắp xe máy. Khi cả 2 đi đến cửa hàng tạp hoá của gia đình anh Nguyễn Tiến L (khu 4, xã P, huyện T) T và Đ quan sát thấy tr- ớc cửa hàng có dựng bốn đến năm chiếc xe máy. T điều khiển đi qua khoảng 04 - 05 m thì quay xe lại dừng ở bên đ- ờng đối diện, Đ đứng ở ngoài còn T xuống xe đi bộ vào cửa hàng tạp hoá mục đích tìm xem có chiếc xe máy nào dễ lấy để trộm cắp, cùng lúc này thì thấy có một ng- ời phụ nữ(chị Nguyễn Thị N) điều khiển xe mô tô HONDA WAVE màu xanh đen bạc đi đến, dựng xe ở tr- ớc cửa hàng tạp hóa tắt máy nh- ng không rút chìa khóa điện rồi đi vào bên trong. Thấy vậy, Thuận hất hàm với Đ ý nói chạy đi, rồi T ngồi lên chiếc xe mô tô của chị N

nổ máy bỏ chạy đi về hướng xã Q, huyện T, Đ cũng điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo chiều ngược lại về phía xã T, huyện T, trong quá trình bỏ chạy T đã dừng xe lấy cờ lê trong cốp xe tháo biển kiểm soát của chiếc xe mô tô rồi vứt đi. Sau đó, T gọi điện cho Đ hẹn gặp nhau ở trường THCS xã Đ, huyện . Khoảng 15 phút sau Đ và T gặp nhau, T hỏi Đ có biết chỗ nào cầm cố, tiêu thụ chiếc xe mô tô trộm cắp thì Đ gọi điện cho anh Vi Văn Đ, sinh năm 1997 (ở khu 16, xã Đ, huyện C) để hỏi có mua xe máy không có giấy tờ không thì anh Đ trả lời không mua. Không tìm được nơi tiêu thụ nên Đ và T bàn đem chiếc xe vừa trộm cắp vào huyện Y để tìm nơi tiêu thụ. T điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp còn Đ điều khiển chiếc xe mô tô của T khi vào đến thị trấn Y thì T đi vào cửa hàng ảnh viện áo cưới của chị Định Thị L, còn Đ đứng chờ ở ngoài đường cách khoảng 5 m, T nói với chị L cho gửi nhờ chiếc xe mô tô rồi sau đó T đi lại chỗ Đ lên xe mô tô đi được khoảng 200m thì T bảo Đ dừng lại, T xuống xe đi vào một cửa hàng sửa chữa xe máy (mục đích là để hỏi bán chiếc xe máy trộm cắp). Khi T đến trước cửa hàng sửa chữa xe máy thì thấy Công an huyện Y đến kiểm tra, T liền bỏ chạy, còn Đ đã bị Công an huyện Y kiểm tra và đưa về trụ sở để làm việc. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội như trên T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, cơ quan CSĐT Công an huyện T đã ra lệnh truy nã và ra quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với T. Đến ngày 05/4/2019 Cơ quan điều tra Công an huyện T đã bắt được T khi đang lẩn trốn tại xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Ngoài ra, T còn khai nhận như sau: Buổi chiều ngày 10/10/2018, T đi bộ từ nhà trọ của mình (ở khu 2, xã T, huyện T) với mục đích trên đường đi phát hiện ai sở hữu để trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường 73E thuộc khu 2, xã T, huyện T thì thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 19N1-061.32 dựng ở lề đường (chiếc xe mô tô này là của ông Đàm Quốc V, sinh năm 1964, ở khu 2, xã T, huyện T), quan sát xung quang không có người trông giữ, T đi lại vị trí chiếc xe mô tô, lấy từ trong túi quần đang mặc 01 chiếc chìa khóa xe máy rồi mở khóa điện chiếc xe mô tô thì thấy mở được, T ngồi lên, nổ máy rồi điều khiển chiếc xe mô tô đi về xã Đ, huyện C K, tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 14/10/2018, T cùng với Nguyễn Xuân M, sinh năm 1993 (ở khu 16, xã Đ, huyện C) dùng chiếc xe mô tô này đi xuống thành phố Hà Nội. Khi đi đến trước cửa số nhà 178, đường Tr, phường K, quận Đống Đa, thành Phố Hà Nội, T và M đã thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc điện thoại di động của một người phụ nữ thì bị quần chúng nhân dân đuổi bắt nên cả hai đã bỏ chạy và phải bỏ lại chiếc xe mô tô BKS 19N1-061.32 (Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã thu giữ chiếc xe mô tô trên và đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý giải quyết theo thẩm quyền).

Ngày 09/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã tiến hành Trưng cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản cùng ngày của Hội đồng định giá tài sản huyện Tam Nông kết luận giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 19N1-061.32 là: 12.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19N1-211.49 là tài sản của chị Nguyễn Thị N và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 19N1-061.32 là tài sản của ông Đàm Quốc V vì vậy Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị N, ông V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với 01 hộp đựng đồ bằng kim loại, 02 chiếc máy khoan bê tông, 01 ví giả da và 163.000 đồng quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của Nguyễn Quang Đ không liên quan đến vụ án, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Đ đã nhận lại tài sản.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 106 (có số thuê bao 0363843111) là phương tiện Đ và T sử dụng để liên lạc sau khi trộm cắp tài sản, quá trình xét xử đối với Nguyễn Quang Đ, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tuyên tịch thu để bán sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen xám biển kiểm soát 29L1-29.667 quá trình điều tra đã xác định: Ngày 28/10/2018, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Quang Đ đã trộm cắp chiếc xe mô tô trên của anh Đinh Văn H, sinh năm 1961 (ở khu 7, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ). Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã bàn giao chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 28 /CT -VKSTN ngày 17/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố Nguyễn Tiến T ra trước Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay Nguyễn Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng đã nêu và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Thuận từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2019.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, người bị hại, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 28/10/2018, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Quang Đ đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chị Nguyễn Thị N trong việc trông coi, quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô trị giá: 15.000.000 đồng, tại cửa hàng tạp hóa của gia đình anh Nguyễn Tiến L (ở khu 4, xã P, huyện T, tỉnh Phú Thọ). Ngoài ra ngày

10/10/2018, Nguyễn Tiến T còn có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô trị giá 12.000.000đồng của ông Đàm Quốc V tại khu 2, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Hành vi của Nguyễn Tiến T và Nguyễn Quang Đ đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân đ- ợc pháp luật bảo vệ, đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải đ- ợc xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến T đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy đưabị cáo ra xét xử và có hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Tiến T nhân thân ngày 14/12/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 36 tháng tù về tội c- ớp giạt tài sản; Ngày 26/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản(bị cáo chấp hành án xong ngày 16/4/2016) nh- ng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đ- ờng phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, điều 51Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] **Về hình phạt bổ xung:** Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự có quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Xét thấy qua xác minh của cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Tiến T không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền là phù hợp.

[4] - **Xét về phần dân sự:** Quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp.

[5] Đối với Nguyễn Quang Đ cùng Nguyễn Tiến T đã thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô của chị Nguyễn Thị N. Ngày 22/02/2019 Đ đã bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã xét xử và đã tuyên phạt đối với Đ. Hành vi của T cùng Đ trộm cắp tài sản tại xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Pđang thụ lý giải quyết, vì vậy không đề cập trong vụ án này là phù hợp.

Đối với hành vi của Nguyễn Tiến T cùng với Nguyễn Xuân M thực hiện hành vi cướp giật tài sản tại phường K, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ngày 14/10/2018. Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đang thụ lý giải quyết, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[6] - Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra, Công an huyện Tam Nông đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19N1-211.49 cho chị Nguyễn Thị N và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 19N1-061.32 cho ông Đàm Quốc V. Chị N, ông Việt đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm cần xác nhận.

- Đối với 01 hộp đựng đồ bằng kim loại, 02 chiếc máy khoan bê tông, 01 ví giả da và 163.000 đồng quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của Nguyễn Quang Đ không liên quan đến vụ án. Khi xét xử đối với Nguyễn Quang Đ, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tuyên xác nhận Cơ quan điều tra, Công an huyện Tam Nông đã trả lại bị cáo Nguyễn Quang Đ là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 106(có số thuê bao 0363843111) là phương tiện Đ và T sử dụng để liên lạc sau khi trộm cắp tài sản, quá trình xét xử đối với Nguyễn Quang Đ, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tuyên tịch thu để bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen xám biển kiểm soát 29L1-29.667 quá trình điều tra đã xác định: Ngày 28/10/2018, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Quang Đ đã trộm cắp chiếc xe mô tô trên của anh Đinh Văn H, sinh năm 1961(ở khu 7, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ). Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã bàn giao chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ để giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2019.

+ Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

***Về xử lý vật chứng:** áp dụng khoản 1, 2 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106, điểm a khoản 3 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận Cơ quan điều tra, Công an huyện Tam Nông đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19N1-211.49 cho chị Nguyễn Thị N và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 19N1-061.32 cho ông Đàm Quốc V. Chị N, ông V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

- Xác nhận đối với 01 hộp đựng đồ bằng kim loại, 02 chiếc máy khoan bê tông, 01 ví giả da và 163.000 đồng quá trình điều tra xác định số tài sản trên là của Nguyễn Quang Đ không liên quan đến vụ án. Khi xét xử đối với Nguyễn Quang Đ, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tuyên xác nhận Cơ quan điều tra, Công an huyện Tam Nông đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Đ.

- Xác nhận đối với chiếc điện thoại di động Nokia 106(có số thuê bao 0363843111) là phương tiện Đ và T sử dụng để liên lạc sau khi trộm cắp tài sản, quá trình xét xử đối với Nguyễn Quang Đ, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông đã tuyên tịch thu để bán sung công quỹ nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen xám biển kiểm soát 29L1-29.667 quá trình điều tra đã xác định: Ngày 28/10/2018, Nguyễn Tiến T và Nguyễn Quang Đ đã trộm cắp chiếc xe mô tô trên của anh Đinh Văn H, sinh năm 1961(ở khu 7, xã Văn Lung, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ). Hiện nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã bàn giao chiếc xe mô tô trên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ để giải quyết theo thẩm quyền.

*Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình; Luật phí và lệ phí năm 2015;Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo tự nguyện thi hành án, phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo(có mặt) được quyền kháng cáo, Người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKS NDT.T. Phú Thọ; huyện Tam Nông;
- Chi cục THA huyện Tam Nông;
- Công an huyện Tam Nông;
- UBND xã Đồng L- ơng
- Bị cáo; người bị hại.
- L-u HS, AV.

T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

